

Bản án số: 134/2024/HS-ST

Ngày: 17/7/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Kim Huệ.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nghiêm Thị Xuân Huệ.
2. Bà Nguyễn Thị Hiếu.

- Thư ký phiên tòa:

+ Tại điểm cầu trung tâm: Ông Bùi Ngọc Khánh Hoàng – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, ghi biên bản phiên tòa.

+ Tại điểm cầu thành phần: Ông Lê Phan Duy Thịnh – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:

+ Tại điểm cầu trung tâm: Ông Trần Trung Tín – Kiểm sát viên.

+ Tại điểm cầu thành phần: Ông Nguyễn Nhật Tân – Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 7 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai theo hình thức trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số: 123/2024/TLST-HS ngày 12 tháng 6 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 1391/2024/QĐXXST- HS ngày 04 tháng 7 năm 2024 đối với bị cáo:

Trần Xuân Q, sinh ngày 12 tháng 9 năm 1994 tại thành phố Cần Thơ; giới tính: Nam; Căn cước công dân số: 03409401**** cấp ngày 08 tháng 6 năm 2022 tại Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về Trật tự xã hội - Bộ Công an; Nơi thường trú: phường Dĩ An, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương; Nơi ở hiện nay: phường Dĩ An, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương; Nghề nghiệp: Kinh doanh tiệm cầm đồ; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên Chúa;

Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Đăng H và bà Phạm Thị Ánh N; gia đình bị can có 03 người con, bị can là con thứ hai; Vợ, con: Chưa có; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Không. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 25 tháng 12 năm 2023 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Anh Nguyễn Trung N1, sinh năm 2022; Địa chỉ: phường Dĩ An, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương (Vắng mặt).

2. Bà Bùi Thị T, sinh năm 1979; Địa chỉ: Sphường Dĩ An, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 10 năm 2023, do cần tiền tiêu xài nên Trần Xuân Q đã tham gia nhóm Telegram có tên “Quán Đồng Bê” đặt mua ma túy Cần sa của một người (không rõ lai lịch) để về chia nhỏ thành nhiều gói nylon chứa 01 gam đến 02 gam Cần sa bán cho người sử dụng ma túy với giá 100.000 đồng/01 gam nhằm hưởng lợi. Ngày 10 tháng 12 năm 2023, Q đặt mua 100 gam Cần sa của một người (không xác định) với giá 5.500.000 đồng. Sau khi nhận được Cần sa, Q chia thành 20 gói 02 gam và 60 gói 01 gam để bán cho khách, nếu bán hết Q sẽ hưởng lợi 4.500.000 đồng. Ngày 25 tháng 12 năm 2023, Q nhận được tin nhắn qua Telegram của một người tên Khiêm Vĩnh (không rõ lai lịch) đặt mua 13 gói Cần sa. Do xe bị hư nên Q đã hỏi mượn xe mô tô biển số: 61S2-6935 của Nguyễn Trung N1 để đi giao ma túy nhưng N1 sợ Q mượn xe lâu không trả nên đòi đi cùng. Khoảng 16 giờ 40 phút cùng ngày, khi Q điều khiển xe mô tô biển số: 61S2-6935 chở N1 ngồi phía sau đậu trước nhà Số 35-37 Hồ Hảo Hớn, phường Cô Giang, Quận 1 đợi người mua đến nhận ma túy thì bị tổ tuần tra Công an Quận 1 gồm các ông Trương Lê Quốc H1, Vũ Mạnh C, Nguyễn Minh H2 phát hiện Q có biểu hiện nghi vấn về ma túy nên yêu cầu N1, Q về trụ sở Công an phường Cô Giang để kiểm tra. Tại đây, dưới sự chứng kiến của anh Trương Hữu N2 (bảo vệ dân phố), tổ tuần tra phát hiện tại móc treo bên phải xe mô tô biển số 61S2-**** có 01 túi nylon bên trong đựng 01 áo mưa màu xám, bên trong áo mưa có 13 gói nylon chứa thảo mộc khô (Q khai là ma túy của Q) nên tổ tuần tra đã bắt giữ Q cùng vật chứng giao cho Công an phường Cô Giang, Quận 1 lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Cơ quan Cảnh sát điều tra tiến hành khám xét nơi ở của Trần Xuân Q tại nhà phường Dĩ An, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương nhưng không thu giữ tài liệu, đồ vật gì liên quan đến ma túy (Bút lục 22- 23, 27-28).

Theo Kết luận giám định số: 423/KL-KTHS ngày 02 tháng 01 năm 2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Thảo mộc khô trong 13 gói nylon niêm phong bên ngoài có các dấu vân tay, các chữ ký ghi tên Trần Xuân Q, Nguyễn Trung N1 và hình dấu Công an phường Cô Giang, Quận 1 có tổng khối lượng 19,53 gam là Cần sa (Bút lục 92).

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, Trần Xuân Q khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên, lời khai của Q phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác mà Cơ quan Cảnh sát điều tra thu thập được (Bút lục 24-35, 39-58, 72-93).

Đối với Nguyễn Trung N1, quá trình điều tra xác định N1 không biết việc Q mượn xe mô tô để đi giao ma túy và cũng không biết việc Q bán ma túy, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không xử lý đối với N1.

** Vật chứng vụ án:*

- 01 (một) gói nylon niêm phong bên ngoài có các chữ ký ghi tên Đại úy Phạm Huỳnh Minh T1, Nguyễn Hoàng A, ghi vụ 188/24 bên trong chứa 19,53 gam ma túy loại Cần sa.

** Thu giữ của Trần Xuân Q:*

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone XS Max, số Imei 1: 353107105681981, số Imei 2: 353107105671354.

- 01 (một) túi nylon; 01 (một) áo mưa.

- 01 (một) xe mô tô biển số: 61S2-6935, số khung: RLCHJF1805AY033656, số máy: JF27E-0034422, qua xác minh do bà Bùi Thị T (Sinh ngày: 10/10/1979; thường trú tại phường Dĩ An, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương) đứng tên đăng ký xe. Ngày 25 tháng 12 năm 2023, Nguyễn Trung N1 (con ruột bà T) mượn xe mô tô trên cho Trần Xuân Q sử dụng đi công việc riêng ở Thành phố Hồ Chí Minh. Bà T không biết Q sử dụng xe làm phương tiện phạm tội (Bút lục 95-97).

Vật chứng hiện được nhập kho của Công an Quận 1 tạm giữ (Bút lục 99).

Tại Cáo trạng số: 132/CT-VKSQ1 ngày 10 tháng 6 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Trần Xuân Q về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, theo quy định tại Khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh tụng: Sau khi kiểm tra đầy đủ các chứng cứ buộc tội, gỡ tội và các tình tiết khác của vụ án, bị cáo đã thừa nhận hành vi sai trái do bị cáo gây ra tương tự như nội dung bản cáo trạng đã nêu, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ. Giữ nguyên

quan điểm truy tố bị cáo Trần Xuân Q về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Hành vi của bị cáo Trần Xuân Q đã cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” mà tội phạm và hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Trần Xuân Q từ 02 (hai) năm 03 (ba) tháng đến 02 (hai) năm 09 (chín) tháng tù, phạt bổ sung 10.000.000 (Mười triệu) đồng.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

- Đối với 01 (một) gói nylon niêm phong bên ngoài có các chữ ký ghi tên Đại úy Phạm Huỳnh Minh T1, Nguyễn Hoàng A, ghi vụ 188/24 bên trong chứa 19,53 gam ma túy loại Cần sa, đề nghị tịch thu và tiêu hủy;

- Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone XS Max, số Imei 1: 353107105681981, số Imei 2: 353107105671354 là tài sản cá nhân của bị cáo Q, bị cáo đã sử dụng điện thoại làm công cụ, phương tiện liên lạc để mua bán ma túy, đề nghị tịch thu, nộp ngân sách nhà nước;

- Đối với 01 (một) túi nylon; 01 (một) áo mưa, đề nghị tịch thu và tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) xe mô tô biển số: 61S2-6935, số khung: RLCHJF1805AY033656, số máy: JF27E-0034422, qua xác minh do bà Bùi Thị T (Sinh ngày: 10/10/1979; thường trú tại phường Dĩ An, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương) đứng tên đăng ký xe. Ngày 25 tháng 12 năm 2023, Nguyễn Trung N1 (con ruột bà T) mượn xe mô tô trên cho Trần Xuân Q sử dụng đi công việc riêng ở Thành phố Hồ Chí Minh. Bà T không biết Q sử dụng xe làm phương tiện phạm tội, đề nghị trả lại xe cho bà Bùi Thị T.

Bị cáo Trần Xuân Q đã khai nhận hành vi phạm tội như kết luận điều tra và cáo trạng truy tố, bị cáo không có ý kiến tranh tụng gì. Về hoàn cảnh gia đình và thu nhập bản thân, bị cáo trình bày bị cáo làm thuê cho tiệm cầm đồ nên bị cáo có nguồn thu nhập ổn định 6.000.000 đồng mỗi tháng, bị cáo không phải gửi tiền nuôi gia đình, bị cáo không có tài sản gì khác. Đồng thời, bị cáo nói lời sau cùng xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 1, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra bị cáo, người bị hại và tại phiên tòa không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và vụ án còn được chứng minh bằng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án là: Biên bản bắt bị can để tạm giam, biên bản hoạt động điều tra, hình ảnh camera hiện trường, biên bản thực nghiệm điều tra, biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung, biên bản làm việc, bản tường trình, bản tự khai, biên bản đối chất, biên bản nhận dạng, kết luận giám định,... nên có căn cứ để kết luận: Vào khoảng 16 giờ 40 phút ngày 25 tháng 12 năm 2023, tại trước nhà Số 35-37 đường Hồ Hảo Hớn, phường Cô Giang, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Trần Xuân Q có hành vi cất giữ 19,53 gam ma túy loại Cần sa nhằm mục đích bán cho người sử dụng ma túy để hưởng lợi. Do đó, Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận bị cáo Trần Xuân Q đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm Khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 như Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến sự quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma túy và làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự an ninh ở địa phương, do đó, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian với mức hình phạt nhất định tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội nhằm giáo dục, cải tạo đối với bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội. Khi lượng hình, Hội đồng xét xử xem xét tình tiết tăng nặng cũng như tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, bản thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, nhân thân tốt.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo Khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, cần

cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[6] Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại Khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 quy định: “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”. Do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Xét tính chất mức độ, hành vi phạm tội và hoàn cảnh nhân thân của bị cáo, bị cáo đi làm và có nguồn thu nhập ổn định, Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt bổ sung buộc bị cáo nộp phạt 10.000.000 (Mười triệu) đồng như Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 đề nghị là có cơ sở.

[7] Đối với Nguyễn Trung N1, quá trình điều tra xác định N1 không biết việc Q mượn xe mô tô để đi giao ma túy và cũng không biết việc Q bán ma túy, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không xử lý đối với N1 là có cơ sở.

[8] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 (một) gói nylon niêm phong bên ngoài có các chữ ký ghi tên Đại úy Phạm Huỳnh Minh Trí, Nguyễn Hoàng Anh, ghi vụ 188/24 bên trong chứa 19,53 gam ma túy loại Cần sa là vật cấm tàng trữ cần tịch thu, tiêu hủy;

- Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone XS Max, số Imei 1: 353107105681981, số Imei 2: 353107105671354 là tài sản cá nhân của bị cáo Q, bị cáo đã sử dụng điện thoại làm công cụ, phương tiện liên lạc để mua bán ma túy, nên tịch thu, nộp ngân sách nhà nước;

- Đối với 01 (một) túi nylon; 01 (một) áo mưa, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy;

- Đối với 01 (một) xe mô tô biển số: 61S2-6935, số khung: RLCHJF1805AY033656, số máy: JF27E-0034422, qua xác minh do bà Bùi Thị T (Sinh ngày: 10/10/1979; thường trú tại phường Dĩ An, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương) đứng tên đăng ký xe. Ngày 25 tháng 12 năm 2023, Nguyễn Trung N1 (con ruột bà T) mượn xe mô tô trên cho Trần Xuân Q sử dụng đi công việc riêng ở Thành phố Hồ Chí Minh. Bà T không biết Q sử dụng xe làm phương tiện phạm tội, nên trả lại xe mô tô nêu trên cho bà Bùi Thị T.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Khoản 1 Điều 21 và Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng

12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Trần Xuân Q phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng Khoản 1, Khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; và Điều 50 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; phạt bị cáo Trần Xuân Q 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 25 tháng 12 năm 2023.

- Phạt tiền bị cáo Trần Xuân Q là 10.000.000 (Mười triệu) đồng.

- Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015;

- Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) gói nylon niêm phong bên ngoài có các chữ ký ghi tên Đại úy Phạm Huỳnh Minh T1, Nguyễn Hoàng A, ghi vụ 188/24 bên trong chứa 19,53 gam ma túy loại Cần sa.

- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone XS Max, số Imei 1: 353107105681981, số Imei 2: 353107105671354 của bị cáo Trần Xuân Q.

- Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) túi nylon; 01 (một) áo mưa.

- Trả lại cho bà Bùi Thị T 01 (một) xe mô tô biển số: 61S2-6935, số khung: RLCHJF1805AY033656, số máy: JF27E-0034422.

(Theo Phiếu nhập kho vật chứng số: 154/2024/PNK-THAHS ngày 15 tháng 5 năm 2024 của Công an Quận 1).

- Áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 21 và Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tòa tuyên án. Đối với người tham gia tố tụng vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP. HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, TP. HCM;
- Chi cục THADS Quận 1, TP. HCM;
- Công an Quận 1, TP. HCM;
- Phòng PC 53;
- Sở Tư pháp TP. HCM
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đinh Kim Huệ

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

